

Số: 5909/CT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2013

CHỈ THỊ

Về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia

Nước sạch và Vệ sinh môi trường trong trường học giai đoạn 2013 - 2015

Việc đảm bảo cơ sở vật chất, giáo dục, bảo vệ và chăm sóc nâng cao sức khỏe cho học sinh, sinh viên là một mục tiêu quan trọng của giáo dục toàn diện trong nhà trường. Trong những năm qua, ngành Giáo dục đã phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan triển khai thực hiện công tác nước sạch, vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường trong các cơ sở giáo dục và đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, việc thực hiện công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học còn tồn tại một số hạn chế. Tại một số địa phương, nhận thức của một bộ phận đội ngũ cán bộ, giáo viên và người học về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường còn chưa đầy đủ; công tác chỉ đạo thực hiện chưa quyết liệt và đồng bộ; việc sử dụng và bảo quản công trình nước sạch, vệ sinh ở một số nơi còn chưa tốt dẫn đến công trình hư hỏng xuống cấp và không sử dụng được.

Ngày 31 tháng 3 năm 2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 366/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012 - 2015 (sau đây gọi tắt là Chương trình) trong đó có mục tiêu: ***“100% các trường học mầm non, trường học phổ thông (điểm trường chính) đủ nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh, được quản lý và sử dụng tốt”***. Nhằm tăng cường công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học, khắc phục những hạn chế trong công tác xây dựng, bảo quản và sử dụng các công trình vệ sinh tại các trường học và hoàn thành mục tiêu được Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu:

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo các sở, ngành liên quan phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát và lồng ghép việc thực hiện mục tiêu nước sạch và vệ sinh trong trường học vào Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012 – 2015, đảm bảo hiệu quả bền vững và đạt được mục tiêu Thủ tướng Chính phủ giao.

b) Chỉ đạo Ban Điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường của tỉnh, thành phố hoạt động thường xuyên và có hiệu quả.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố có trách nhiệm:

a) Tham mưu cho Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong việc tăng cường công tác quản lý, đầu tư, chỉ đạo, điều hành các đơn vị trực thuộc thực hiện hiệu quả công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học.

b) Chỉ đạo toàn ngành tại địa phương tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương các cấp, các cơ quan, tổ chức thực hiện tốt công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực trong xã hội và tạo điều kiện hỗ trợ các trường học triển khai thực hiện công tác nước sạch và vệ sinh môi trường. Đẩy mạnh việc xây dựng công trình nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh trong trường học từ nguồn vốn vay ưu đãi của Chính phủ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đồng thời lồng ghép tốt với các nguồn vốn đầu tư, huy động khác. Chủ động lập kế hoạch hoạt động, đầu tư xây dựng, vốn chi tiết từng năm và cho giai đoạn 2013-2015. Có cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác triển khai hoạt động, giám sát đánh giá chất lượng xây dựng các công trình vệ sinh và báo cáo định kỳ kết quả thực hiện công tác nước sạch và vệ sinh môi trường.

c) Đẩy mạnh công tác thông tin, giáo dục, truyền thông nâng cao nhận thức với nhiều hình thức cho học sinh và nhà giáo trong các cơ sở giáo dục về nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường thông qua các hoạt động chính khóa và ngoại khóa. Hướng dẫn công tác quản lý, sử dụng, bảo quản và nâng cấp công trình nước sạch và vệ sinh trường học để công trình được sử dụng hiệu quả, bền vững. Gắn tiêu chí nước sạch và vệ sinh trường học vào phong trào thi đua xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực", cụ thể là:

- Nâng cao chất lượng giảng dạy về nước sạch và vệ sinh môi trường theo chương trình và kế hoạch giảng dạy, chú trọng lồng ghép, tích hợp nội dung nước sạch và vệ sinh môi trường trong các môn học có liên quan.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa về nước sạch và vệ sinh môi trường; tăng cường việc hướng dẫn sử dụng và bảo quản có hiệu quả các công trình nước sạch, vệ sinh; rèn luyện kỹ năng bảo vệ nguồn nước và môi trường cho học sinh.

- Tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường (29/4 - 06/5), ngày Môi trường Thế giới (05/6), ngày Vệ sinh yêu nước (02/7), ngày Thế giới rửa tay với xà phòng (15/10) hằng năm.

d) Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhà giáo tham gia thực hiện công tác nước sạch và vệ sinh môi trường tại các cấp quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ các hoạt động về nước sạch và vệ sinh trong trường học theo quy định. Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác nước sạch và vệ sinh môi trường; xử lý nghiêm các tập thể và cá nhân vi phạm các quy định về nước sạch và vệ sinh môi trường theo quy định.

3. Các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

a) Vụ Công tác học sinh, sinh viên:

- Là đơn vị đầu mối giúp Bộ trưởng chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học; tổng hợp và xây dựng kế hoạch triển khai công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học theo từng năm và giai đoạn.

- Chủ trì nghiên cứu, bổ sung, lồng ghép, tích hợp phù hợp các nội dung nước sạch và vệ sinh môi trường trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, chú trọng các nội dung hướng dẫn xây dựng và sử dụng bảo quản công trình nước sạch, vệ sinh; rửa tay bằng xà phòng; vệ sinh môi trường trong nhà trường phù hợp với từng cấp học. Hình thành và phát triển các phong trào học sinh tích cực tham gia các hoạt động vệ sinh và nâng cao sức khỏe trong trường học và cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong toàn ngành định kỳ, hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

b) Cục Cơ sở vật chất và thiết bị trường học, đồ chơi trẻ em căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao về công tác nước sạch và vệ sinh môi trường phối hợp với Vụ Công tác học sinh, sinh viên xây dựng kế hoạch hằng năm và giai đoạn; chỉ đạo các cơ sở giáo dục đảm bảo các điều kiện về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, công trình nước sạch và vệ sinh trong trường học.

c) Vụ Kế hoạch Tài chính phối hợp với Vụ Công tác học sinh, sinh viên căn cứ nhu cầu đề xuất hoạt động hàng năm của các đơn vị trực thuộc Bộ và khả năng ngân sách được giao cân đối trong dự toán chi ngân sách hằng năm của Bộ, báo cáo Lãnh đạo Bộ để bố trí kinh phí phù hợp nhằm triển khai thực hiện hiệu quả công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học.

d) Các Vụ: Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Trung học, Giáo dục Thường xuyên, Giáo dục Chuyên nghiệp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao về công tác nước sạch và vệ sinh môi trường phối hợp với Vụ Công tác học sinh, sinh viên chủ động đề xuất kế hoạch hằng năm và giai đoạn.

e) Vụ Pháp chế căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao về công tác nước sạch và vệ sinh môi trường phối hợp với Vụ Công tác học sinh, sinh viên rà soát, hệ thống hóa, xây dựng các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát và đánh giá việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học.

g) Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao về công tác nước sạch và vệ sinh môi trường phối hợp với Vụ Công tác học sinh, sinh viên, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ nghiên cứu, lồng ghép, tích hợp các nội dung về nước sạch và vệ sinh môi trường vào các môn học chính khóa và ngoại khóa phù hợp với các cấp học, bậc học.

h) Các đơn vị khác thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao về công tác nước sạch và vệ sinh môi trường chủ động đề xuất kế hoạch hàng năm và giai đoạn, phối hợp với Vụ Công tác học sinh, sinh viên để thực hiện tốt công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học.

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này, báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng, hằng năm về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Công tác học sinh, sinh viên) để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- UBVHGDTNTN&NĐ của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các thành viên Ban chủ nhiệm Chương trình MTQG NS-VSMTNT;
- Bộ NN&PTNT (VPTT Chương trình MTQG NS-VSMTNT; TT QG NS-VSMTNT);
- Bộ Y tế (Cục: QLMTYT, YTDP);
- Bộ LĐ-TB&XH (Cục BVCSTE);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ GD&ĐT;
- Các ĐH, HV, trường ĐH, CĐ và TCCN;
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, Vụ CTHSSV.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Quang Quý